

Số -HD/BTCTU

Ninh Thuận, ngày tháng 8 năm 2024

HƯỚNG DẪN
một số nội dung về tổ chức đại hội chi bộ
trực thuộc đảng bộ cơ sở nhiệm kỳ 2025-2027

Thực hiện Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; Quy định số 24-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về thi hành Điều lệ Đảng; Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng; Kế hoạch số 320-KH/TU, ngày 10/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn một số nội dung đại hội chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở nhiệm kỳ 2025-2027, như sau:

I. Nội dung đại hội

Đại hội chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở nhiệm kỳ 2025- 2027 thực hiện các nội dung:

- Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2022 - 2025 và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của nhiệm kỳ 2025- 2027; báo cáo kiểm điểm của chi ủy trong nhiệm kỳ (nơi có chi ủy).

- Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo báo cáo chính trị của đảng bộ cơ sở cấp trên trực tiếp.

- Bầu chi ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ nhiệm kỳ 2025 - 2027.

- Bầu đại biểu dự Đại hội Đảng bộ cơ sở, nhiệm kỳ 2025-2030 (ở đảng bộ cơ sở cấp trên trực tiếp thực hiện đại hội đại biểu).

II. Quy trình tổ chức đại hội chi bộ: Thực hiện theo Điều lệ Đảng, Quy định số 24-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương, Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư về một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng.

III. Về thời gian tiến hành Đại hội

Chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở tiến hành đại hội đảng viên, thời gian tổ chức đại hội không quá 01 ngày; **bắt đầu từ tháng 01/2025 và hoàn thành chậm nhất ngày 20/3/2025.** Các đảng bộ cơ sở chọn từ 1-2 chi bộ **tổ chức đại hội điểm, hoàn thành trong tháng 01/2025.**

IV. Công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội

1. Công tác chuẩn bị văn kiện đại hội

- *Báo cáo chính trị*: phải đánh giá toàn diện, khách quan, trung thực tình hình kết quả đạt được, ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm; kết quả thực hiện nghị quyết đại hội chi bộ nhiệm kỳ qua; đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, XII gắn với thực hiện Chỉ thị 05- CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; kết quả lãnh đạo thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 Hội nghị lần thứ 4, Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII "về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; kết quả công tác tạo nguồn và kết nạp đảng viên...; đồng thời, đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện trong nhiệm kỳ 2025-2027 trên cơ sở bám sát điều kiện thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- *Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy chi bộ (nơi có chi ủy)*: phải nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình với thái độ nghiêm túc, thẳng thắn, xây dựng; đánh giá đúng, khách quan, trung thực kết quả lãnh đạo, chỉ đạo trong nhiệm kỳ; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan đối với những hạn chế, khuyết điểm; xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân; đề xuất các giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục, sửa chữa hạn chế, khuyết điểm.

Quá trình xây dựng dự thảo báo cáo chính trị, chi ủy, chi bộ cần tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp, cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân bằng các hình thức thích hợp, hiệu quả.

2. Về công tác nhân sự

2.1. Về tiêu chuẩn cấp ủy viên

Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự cấp ủy khóa mới phải bảo đảm tiêu chuẩn chính trị, có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực cụ thể hóa nghị quyết và tổ chức thực hiện nghị quyết; nhiệt tình, trách nhiệm, tâm huyết và có uy tín trong cơ quan, đơn vị, khu dân cư và trong chi bộ; có khả năng định hướng, tìm phương thức, biện pháp tốt nhất để tập hợp cán bộ, đảng viên và vận động quần chúng Nhân dân, người lao động thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có sức khỏe để đảm nhận nhiệm vụ.

Kiên quyết không đưa vào cấp ủy khóa mới những người bản lĩnh chính trị không vững vàng; phẩm chất, năng lực, uy tín giảm sút; thiếu gương mẫu, mất đoàn kết, cục bộ, bè phái, cơ hội; có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế, quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước, tiêu chuẩn chính trị và những điều đảng viên không được làm.

Về độ tuổi Cấp ủy viên:

Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy căn cứ theo từng loại hình chi bộ trực thuộc để hướng dẫn cho phù hợp.

Về trình độ Cấp ủy viên:

- *Đối với chi bộ ở thôn, khu phố trực thuộc đảng bộ xã, phường, thị trấn*: Phân

đầu có trình độ tốt nghiệp trung học phổ thông, lý luận chính trị sơ cấp trở lên. Đảng viên là người dân tộc thiểu số giới thiệu tham gia chi uỷ, tối thiểu phải có trình độ tốt nghiệp trung học cơ sở. Đối với chức danh bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, khu phố: Do Ban thường vụ các huyện uỷ, thành uỷ xem xét, quyết định trình độ cho phù hợp với quy định tiêu chuẩn trưởng thôn, khu phố.

- *Đối với các chi bộ trực thuộc ở loại hình cơ quan, đơn vị sự nghiệp*: Trình độ chuyên môn nghiệp vụ và lý luận chính trị từ trung cấp trở lên; riêng chức danh bí thư chi bộ có trình độ chuyên môn đại học. Những nơi khó khăn về nhân sự, có thể xem xét, bố trí nhân sự có trình độ lý luận chính trị sơ cấp; sau đại hội tiến hành bồi dưỡng, đào tạo để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- *Đối với chi bộ trực thuộc ở loại hình lực lượng vũ trang*: Thực hiện theo Hướng dẫn của ngành.

2.2. Về số lượng Cấp uỷ viên

Chi bộ có từ 09 đảng viên chính thức trở lên bầu chi uỷ; chi bộ có đông đảng viên bầu không quá 07 chi uỷ viên. Chi bộ trực tiếp bầu chi uỷ trước, sau đó bầu bí thư và 01 phó bí thư trong số chi uỷ viên.

Chi bộ có dưới 09 đảng viên chính thức bầu bí thư, nếu cần thiết thì bầu 01 phó bí thư.

2.3. Về cơ cấu Cấp uỷ viên

Cấp uỷ chi bộ cần được đổi mới, bảo đảm tính kế thừa, phát triển và sự lãnh đạo toàn diện đối với những địa bàn, lĩnh vực quan trọng; không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn.

Thực hiện chủ trương bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, khu phố hoặc bí thư chi bộ đồng thời là trưởng ban công tác mặt trận thôn, khu phố. Ở cơ quan, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp thực hiện bí thư chi bộ đồng thời là cấp trưởng của cơ quan, đơn vị, bộ phận. Đối với chi bộ thôn, khu phố căn cứ vào tình hình cụ thể, cấp uỷ cấp trên chỉ đạo cơ cấu vào chi uỷ những đảng viên giữ chức vụ: trưởng thôn, khu phố; trưởng ban công tác mặt trận thôn, khu phố; cấp trưởng các hội, đoàn thể và những đảng viên trẻ có trình độ chuyên môn, có năng lực, uy tín trong Nhân dân để đảm bảo tính kế thừa và sự lãnh đạo toàn diện của chi bộ.

Quan tâm cơ cấu cấp uỷ đối với đảng viên là người dân tộc thiểu số ở những nơi có đông đồng bào dân tộc thiểu số.

2.4. Công tác bầu cử trong đại hội

Việc ứng cử, đề cử và bầu cử chi uỷ, bí thư, phó bí thư chi bộ nhiệm kỳ 2025 - 2027 thực hiện theo quy định của Điều lệ Đảng và Quy chế bầu cử trong Đảng.

2.5. Quy trình nhân sự, duyệt hồ sơ đại hội và tổ chức đại hội

Các huyện, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ căn cứ đặc điểm, tình hình của địa phương, đơn vị để quy định và hướng dẫn cho phù hợp.

V. Tổ chức thực hiện

1. Các huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ chỉ đạo các Đảng uỷ cơ

sở trực thuộc xây dựng kế hoạch tổ chức Đại hội chi bộ ở cấp mình. Chỉ đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc hướng dẫn, nắm tình hình, tuyên truyền về công tác đại hội các chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở, nhiệm kỳ 2025-2027. Tổng hợp, **báo cáo kết quả đại hội (theo đề cương, biểu mẫu gửi kèm) về Ban Tổ chức Tỉnh ủy trước ngày 25/3/2025.**

2. Giao Phòng Tổ chức Đảng - Đảng viên theo dõi, nắm tình hình, hướng dẫn; tổng hợp, báo cáo kết quả đại hội các chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở nhiệm kỳ 2025-2027.

Trên đây là hướng dẫn một số nội dung về đại hội chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở, nhiệm kỳ 2025 - 2027, trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để được hướng dẫn.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo),
- Các Ban Đảng tỉnh,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- BTC huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Lãnh đạo ban; Phòng TCD-ĐV,
- Lưu Văn thư.

TRƯỞNG BAN

Lâm Đông

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

kết quả đại hội chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở, nhiệm kỳ 2025 - 2027

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Nêu khái quát tình hình của địa phương, cơ quan, đơn vị; tình hình tổ chức đảng trực thuộc đảng bộ cơ sở và đội ngũ đảng viên: số lượng chi bộ trong các loại hình đến thời điểm đại hội (phân tích số chi bộ có dưới 9 đảng viên; từ 9 đến 20 đảng viên; từ 21 đến 29 đảng viên; từ 30 đến 50 đảng viên; từ 50 đảng viên trở lên; chi bộ có trên 100 đảng viên)...

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Kết quả việc cụ thể hóa các văn bản của Tỉnh ủy, huyện ủy, thành ủy liên quan nội dung đại hội phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương (xây dựng kế hoạch, hướng dẫn tổ chức đại hội;...)

- Việc chỉ đạo đại hội điểm; rút kinh nghiệm tiên hành đại hội đại trà.

- Việc kiểm tra, giám sát, xử lý những vấn đề phát sinh (nếu có).

2. Kết quả đại hội (*thống kê theo phụ lục; nêu số liệu có so sánh với nhiệm kỳ trước*)

2.1. Thời gian đại hội: Phân tích số chi bộ đã đại hội trong các loại hình theo thời gian quy định.

2.2. Công tác chuẩn bị văn kiện và thảo luận văn kiện

2.3. Kết quả bầu cử trong đại hội

- Số chi bộ bầu chi ủy (từ 3 đến 7 chi ủy viên); bầu đúng dự kiến, bầu không đủ số lượng, không đúng dự kiến; bầu khuyết.

- Số chi bộ chỉ bầu bí thư, phó bí thư; bầu đúng dự kiến, không đúng dự kiến, không bầu được bí thư hoặc phó bí thư; bầu khuyết.

- Số chi bộ chỉ bầu bí thư; bầu đúng dự kiến, không đúng dự kiến, không bầu được bí thư; bầu khuyết.

- Đánh giá chất lượng của chi ủy; bí thư, phó bí thư: (trên 60,70 tuổi trở lên; bí thư, phó bí thư kiêm nhiệm các chức danh (như bí thư chi bộ là thủ trưởng cơ quan, trưởng phòng, ban, đơn vị; bí thư chi bộ là giám đốc doanh nghiệp, bí thư đồng thời là trưởng thôn, khu phố hoặc trưởng ban công tác mặt trận; chi ủy viên là nữ, dân tộc, tuổi trẻ (dưới 35)...))

2.4. Công tác tổ chức, trang trí và điều hành đại hội.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

3. Một số kinh nghiệm

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

THỐNG KÊ
kết quả đại hội chi bộ trực thuộc nhiệm kỳ 2025 - 2027

Biểu 1

Số TT	Loại hình chi bộ	Tổng số chi bộ trực thuộc tính đến thời điểm ĐH	Số chi bộ đã đại hội	Số chi bộ bầu Chi ủy, BT, PBT			Số chi bộ bầu BT, PBT	Số chi bộ chỉ bầu BT	Số chi bộ bầu không đúng dự kiến	Số chi ủy viên bầu không đúng dự kiến	Số Bí thư bầu không đúng dự kiến	Số Phó bí thư bầu không đúng dự kiến	Số chi bộ không bầu được BT	Số chi bộ không bầu được PBT	Ghi chú
				Tổng số	Số CB bầu 03 Chi ủy viên	Số CB bầu trên 03 chi ủy viên									
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
1	Chi bộ địa bàn dân cư (thôn, khu phố,...)														
2	Chi bộ quân sự xã														
3	Chi bộ công an xã														
4	Chi bộ cơ quan hành chính														
5	Chi bộ đơn vị sự nghiệp công lập														
6	Chi bộ đơn vị sự nghiệp ngoài công lập														
7	Chi bộ trong lực lượng vũ trang (Quân đội, Công an)														
8	Chi bộ DN nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ														
9	Chi bộ DN nhà nước nắm giữ 50% vốn điều lệ trở lên														
10	Chi bộ DN liên doanh với nước ngoài														
11	Chi bộ DN tư nhân, DN 100% vốn nước ngoài														
12	Chi bộ hợp tác xã														
13	Chi bộ khác														
	Tổng														

* Ghi chú:

- Ghi tên chi bộ trực thuộc không tiến hành đại hội, lý do?
- Từ cột (10) đến cột (13) ghi cụ thể tên chi bộ trực thuộc dự kiến bầu nhưng không trúng cử; lý do?

Người lập biểu

TRƯỞNG BAN

HUYỆN, THÀNH, ĐẢNG ỦY
BAN TỔ CHỨC

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM
ngày tháng năm 20....

THỐNG KÊ
CHẤT LƯỢNG CẤP ỦY VIÊN CHI BỘ TRỰC THUỘC NHIỆM KỲ 2025-2027

Biểu 2

TT	Loại hình chi bộ	số lượng chi ủy viên (bao gồm BT, PBT, CUV)	Tham gia lần đầu	Nữ	Dân tộc	Tôn giáo	Tuổi ĐH									Trình độ:										
							Dưới 31	31 đến 35	36 đến 40	41 đến 45	46 đến 50	51 đến 55	56 đến 60	61 đến 65	Trên 65	Học vấn			CMNV				LLCT			
																Chưa đạt	Tốt nghệ cấp n	Tốt nghệ cấp in	Chưa đạt	Sơ cấp	Trung cấp	Cao đẳng	Đại học trở lên	Chưa đạt	Sơ cấp	Trung cấp trở lên
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)	(26)	(27)
1	Chi bộ thôn, khu phố...																									
2	Chi bộ quân sự cấp xã																									
3	Chi bộ công an cấp xã																									
4	Chi bộ cơ quan hành chính																									
5	Chi bộ đơn vị SN công lập																									
6	Chi bộ đơn vị SN ngoài công lập																									
7	Chi bộ LLVT (Quân đội, Công an)																									
8	Chi bộ DN nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ																									
9	Chi bộ DN nhà nước nắm giữ 50% vốn điều lệ trở lên																									
10	Chi bộ DN liên doanh với nước ngoài																									
11	Chi bộ DN tư nhân, DN 100% vốn nước ngoài																									
12	Chi bộ hợp tác xã																									
13	Chi bộ khác																									
	Tổng																									

Người lập biểu

TRƯỞNG BAN

THỐNG KÊ
CHẤT LƯỢNG BÍ THƯ CHI BỘ TRỰC THUỘC NHIỆM KỲ 2025-2027

Biểu 3

TT	Loại hình chi bộ	Số lượng Bí thư	Tham gia lần đầu	Nữ	Dân tộc	Tôn giáo	Tuổi đời										Trình độ:									Đồng thời Trưởng thôn, KP	Kiểm tra Trưởng ban CTMT	Bí thư là thủ trưởng CQ, ĐV, Trưởng Phòng; Giám đốc DN	
							Tuổi đời										Học vấn			CMNV				LLCT					
							Dưới 31	31 đến 35	36 đến 40	41 đến 45	46 đến 50	51 đến 55	56 đến 60	61 đến 65	Trên 65	Chưa đạt	Tốt nghiệp cấp I	Tốt nghiệp cấp II	Chưa đạt	Sơ cấp	Trung cấp	Cao đẳng	Đại học trở lên	Chưa đạt	Sơ cấp				Trung cấp trở lên
							(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)	(26)				(27)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)	(26)	(27)	(28)	(29)	(30)
1	Chi bộ thôn, khu phố...																												
2	Chi bộ quân sự cấp xã																												
3	Chi bộ công an cấp xã																												
4	Chi bộ cơ quan hành chính																												
5	Chi bộ đơn vị SN công lập																												
6	Chi bộ đơn vị SN ngoài công lập																												
7	Chi bộ LLVT (Quân đội, Công an)																												
8	Chi bộ DN nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ																												
9	Chi bộ DN nhà nước nắm giữ 50% vốn điều lệ trở lên																												
10	Chi bộ DN liên doanh với nước ngoài																												
11	Chi bộ DN tư nhân, DN 100% vốn nước ngoài																												
12	Chi bộ hợp tác xã																												
13	Chi bộ khác																												
	Cộng																												

Người lập biểu

TRƯỞNG BAN

THỐNG KÊ
CHẤT LƯỢNG PHÓ BÍ THƯ CHI BỘ TRỰC THUỘC NHIỆM KỲ 2025-2027

Biểu 4

TT	Loại hình chi bộ	Số lượng Phó bí thư	Nữ	Dân tộc	Tôn giáo	Tuổi đời										Trình độ:									Đông thời Trưởng thôn, KP	Kiểm tra ban CTMT	Phó Bí thư là thủ trưởng CQ,ĐV, Trưởng Phòng, Giám đốc DN	
																Học vấn			CMNV			LLCT						
						Dưới 31	31 đến 35	36 đến 40	41 đến 45	46 đến 50	51 đến 55	56 đến 60	61 đến 65	Trên 65	Chưa đạt	Tốt nghiệp cấp I	Tốt nghiệp cấp II	Chưa đạt	Sơ cấp	Trung cấp	Cao đẳng	Đại học trở lên	Chưa đạt	Sơ cấp				Trung cấp trở lên
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)	(26)	(27)	(28)	(29)
1	Chi bộ thôn, khu phố...																											
2	Chi bộ quân sự cấp xã																											
3	Chi bộ công an cấp xã																											
4	Chi bộ cơ quan hành chính																											
5	Chi bộ đơn vị SN công lập																											
6	Chi bộ đơn vị SN ngoài công lập																											
7	Chi bộ LLVT (Quân đội, Công an)																											
8	Chi bộ DN nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ																											
9	Chi bộ DN nhà nước nắm giữ 50% vốn điều lệ trở lên																											
10	Chi bộ DN liên doanh với nước ngoài																											
11	Chi bộ DN tư nhân, DN 100% vốn nước ngoài																											
12	Chi bộ hợp tác xã																											
13	Chi bộ khác																											
	Cộng																											

Người lập biểu

TRƯỞNG BAN